

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẠI PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 148 /QĐ-UBND

Đại Phước, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Nội quy tiếp công dân
tại Trụ sở Tiếp công dân xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định Quy trình tiếp công dân;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đại Phước về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2021-2026;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Đại Phước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CTXH xã;
- Chánh, PCVP. HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành xã;
- Các ấp trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, TCD (các khối).

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Tân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẠI PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NỘI QUY TIẾP CÔNG DÂN
TẠI TRỤ SỞ TIẾP CÔNG DÂN XÃ ĐẠI PHƯỚC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đại Phước)*

Điều 1. Những quy định chung

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Văn phòng HĐND và UBND xã) tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở Tiếp công dân xã, có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh các vấn đề có liên quan đến chính sách, pháp luật thuộc trách nhiệm thẩm quyền của HĐND và UBND xã.

2. Thời gian, lịch làm việc trong ngày tại Trụ sở Tiếp công dân xã

Thời gian tiếp công dân hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu (trừ ngày Thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ Lễ, Tết).

a) Sáng từ: 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút;

b) Chiều từ: 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

3. Các hành vi bị nghiêm cấm

a) Công dân mang vũ khí, hung khí, chất gây cháy, nổ, khẩu hiệu hoặc băng rôn vào Trụ sở Tiếp công dân xã.

b) Các hành vi gây rối an ninh, trật tự tại Trụ sở Tiếp công dân xã, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan Nhà nước, người thi hành công vụ; kích động, cưỡng ép, dụ dỗ, lôi kéo, mua chuộc người khác tập trung đông người tại Trụ sở Tiếp công dân; hoặc cản trở, gây phiền hà, sách nhiễu người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Điều 2. Tổ chức tiếp công dân

1. Tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất

a) Văn Phòng HĐND và UBND xã tiếp công dân thường xuyên trong các ngày làm việc.

b) Chủ tịch UBND xã tiếp công dân 04 ngày/tháng, trường hợp ngày tiếp công dân định kỳ trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết hoặc do Chủ tịch UBND xã bận công tác đột xuất thì được tổ chức vào ngày làm việc tiếp theo.

c) Chủ tịch UBND xã tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Tiếp công dân năm 2013.

d) Chủ tịch UBND xã tiếp công dân theo mô hình “Buổi sáng với Nhân dân”; trong trường hợp cần thiết thì Chủ tịch ủy ban nhân dân xã có thể cử Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân xã phối hợp thực hiện việc tiếp công dân đột xuất.

2. Địa điểm tiếp công dân

Địa điểm tiếp công dân xã đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Đại Phước, địa chỉ: đường Lý Thái Tổ, ấp Phước Lý, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của công dân

1. Xuất trình giấy tờ tùy thân như: Thẻ Căn cước công dân, Căn cước hoặc giấy tờ tùy thân khác do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp, giấy ủy quyền nếu có, trường hợp là đại diện cho cơ quan, tổ chức thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh là người đại diện.

2. Có thái độ đúng mực, tôn trọng, tuân thủ sự hướng dẫn của công chức tiếp công dân.

3. Công dân đến được tiếp theo thứ tự, phải trình bày trung thực sự việc, nói rõ yêu cầu, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; ký tên hoặc điểm chỉ xác nhận nội dung đơn, những nội dung trình bày đã được công chức tiếp công dân ghi chép lại và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung trình bày của mình. Tôn trọng sự hướng dẫn của công chức tiếp công dân.

4. Công dân không được lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để xuyên tạc, vu khống, kích động gây mất trật tự trước và trong Trụ sở Tiếp công dân hoặc có hành động xâm hại, xúc phạm, cản trở công chức tiếp công dân làm nhiệm vụ tiếp công dân.

5. Trường hợp có nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung (từ 05 người trở lên) thì phải cử một hoặc hai người đại diện, nếu có trên 10 người có thể cử thêm người đại diện nhưng không quá 05 người để trình bày nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với công chức tiếp công dân.

6. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

7. Giữ gìn vệ sinh, trật tự, đảm bảo mỹ quan trước và trong khuôn viên Trụ sở Tiếp công dân.

8. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân đến Trụ sở Tiếp công dân phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy định của pháp luật và thực hiện nghiêm túc Nội quy này. Nếu vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; phải bồi thường, bồi hoàn thiệt hại do hành vi trái pháp luật của mình gây ra.

Điều 3. Trách nhiệm của công chức Tiếp công dân

1. Khi tiếp công dân, người tiếp công dân phải chấp hành những quy định của cơ quan, đơn vị về trang phục, đeo thẻ công chức.

2. Được quyền yêu cầu người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền), giấy chứng minh việc đại diện nếu là người đại diện cho cơ quan, tổ chức; yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc tiếp nhận, thụ lý vụ việc.

3. Có thái độ đúng mực, tôn trọng công dân, lắng nghe, tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hoặc ghi chép đầy đủ, chính xác nội dung mà người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trình bày.

4. Giải thích, hướng dẫn cho người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, kết luận, quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền; hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến đúng cơ quan, tổ chức hoặc người có thẩm quyền giải quyết.

5. Trong phạm vi trách nhiệm trực tiếp xử lý hoặc phân loại, chuyển đơn, trình người có thẩm quyền xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho công dân.

6. Giữ bí mật họ tên, địa chỉ, bút tích và những thông tin cá nhân khác của người tố cáo khi người tố cáo yêu cầu.

7. Yêu cầu người vi phạm chấp hành nội quy nơi tiếp công dân, chấm dứt hành vi vi phạm; trong trường hợp cần thiết, lập biên bản về việc vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Trường hợp vụ việc không thuộc thẩm quyền của cơ quan mình thì hướng dẫn công dân có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến đúng cơ quan hoặc người có thẩm quyền giải quyết.

Điều 4. Những trường hợp được từ chối tiếp công dân

1. Người trong tình trạng say do dùng chất kích thích, người mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

2. Người có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp công dân, người thi hành công vụ hoặc có hành vi khác vi phạm nội quy nơi tiếp công dân.

3. Người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

4. Lợi dụng quyền tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng để lôi kéo, xúi giục, kích động người khác nhằm gây rối, xuyên tạc, nói xấu đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân./.